

## DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1    Cán bộ coi thi 2    G.Viên chấm thi 2    G.Viên chấm thi 1

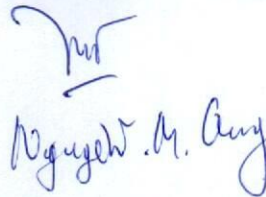
Môn học : [22816301] - Chuyên đề công nghệ  
điện tử (CCQ2106A)

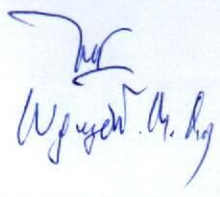
CBGD: Nguyễn Minh Quang (280011)

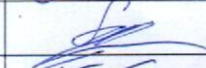
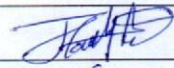
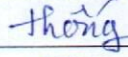
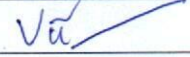
Số SV có mặt: 13..

Số bài thi: .....

Số tờ giấy thi: .....

  
Nguyễn M. Quang

  
Nguyễn M. Quang

| STT | Mã SV      | Họ và Tên    | Ngày sinh | Mã lớp     | Số Tờ<br>Mã Đề | Chữ ký SV                                                                             | D.QT<br>(40%)                                                                       | D.Thi<br>(60%) | Điểm<br>HP |
|-----|------------|--------------|-----------|------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------|
| 1   | 2121060034 | Phạm Xuân    | Duy       | 22/03/2003 | CCQ2106A       |    |  |                | 7,5        |
| 2   | 2121060035 | Đặng Thanh   | Hiếu      | 17/08/2003 | CCQ2106A       |    |                                                                                     |                | 7,5        |
| 3   | 2120060043 | Đồng Duy     | Huynh     | 11/03/2002 | CCQ2006B       |    |                                                                                     |                | 5,5        |
| 4   | 2121060006 | Hứa Thành    | Long      | 30/05/2000 | CCQ2106A       |                                                                                       |                                                                                     |                | 3,5        |
| 5   | 2120060017 | Diệp Bảo     | Quốc      | 12/10/2002 | CCQ2006A       |    |                                                                                     |                | 6,0        |
| 6   | 2121060011 | Hà Ngọc      | Sáng      | 22/03/2003 | CCQ2106A       |    |                                                                                     |                | 6,0        |
| 7   | 2121060042 | Tô Văn       | Son       | 01/02/2003 | CCQ2106B       |    |                                                                                     |                | 7,5        |
| 8   | 2120060019 | Nguyễn Đức   | Tâm       | 29/03/2002 | CCQ2006A       |   |                                                                                     |                | 6,5        |
| 9   | 2120060050 | Trần Văn     | Tâm       | 07/04/2002 | CCQ2006B       |  |                                                                                     |                | 5,5        |
| 10  | 2121060025 | Phạm Đỗ Quốc | Tân       | 31/10/2003 | CCQ2106A       |                                                                                       |                                                                                     |                | 3,0        |
| 11  | 2120060021 | Lê Văn       | Tấn       | 10/07/1996 | CCQ2006A       |  |                                                                                     |                | 6,0        |
| 12  | 2120060023 | Phạm Đức     | Thống     | 18/10/2002 | CCQ2006A       |  |                                                                                     |                | 6,0        |
| 13  | 2121060029 | Nguyễn Quang | Tiến      | 09/12/2003 | CCQ2106A       |  |                                                                                     |                | 8,0        |
| 14  | 2120060030 | Võ Minh      | Trí       | 15/09/2002 | CCQ2006A       |  |                                                                                     |                | 6,0        |
| 15  | 2121060033 | Phan Long    | Vũ        | 19/11/2003 | CCQ2106A       |  |                                                                                     |                | 7,5        |